TÒA ÁN QUÂN SỰ **KHU VỰC 1 QUÂN KHU 5**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số 05/2021/HS-ST
Ngày 21-8-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN QUÂN SỰ KHU VỰC 1 QUÂN KHU 5

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: 4/ Võ Hồng Ánh Vân.

Các Hội thẩm quân nhân: 1// Hà Văn Dũng;

4/ Huỳnh Văn Mạnh.

- ***Thư ký phiên tòa:*** 4/ Võ Minh Tuấn, Thư ký Tòa án quân sự Khu vực 1 Quân khu 5.

- ***Đại diện Viện kiểm sát quân sự Khu vực 52 Quân khu 5 tham gia phiên tòa*:** 2// Hoàng Thủy Trung, Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2021 tại Hội trường Đội A, Công ty B, Binh đoàn C, Tòa án quân sự Khu vực 1 Quân khu 5 xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 08/2021/TLST-HS ngày 24/6/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2021/QĐXXST-HS ngày 15/7/2021 đối với bị cáo:

Ksor S, sinh năm 1991 tại tỉnh Gia Lai; giới tính: Nam; nơi cư trú: Làng D, xã E, huyện F, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Jrai; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Rơ Lan K, sinh năm 1970 và bà Ksor H, sinh năm 1969; có vợ là Rơ Lan H, sinh năm 1993; có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2011, con nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; về nhân thân: Chưa bị kết án, xử lý vi phạm hành chính lần nào; bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Ksor S: Bà Nguyễn Hoàng Kim Loan, sinh năm 1981, là Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Gia Lai; có mặt.

Bị hại: Ông Rơ Mah H, sinh năm 1994 tại tỉnh Gia Lai (chết ngày 20/12/2020 do tai nạn giao thông); nơi cư trú: Làng D, xã E, huyện F, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Công nhân hợp đồng; nơi công tác: Đội A, Công ty B, Binh đoàn C; con ông Ksor U, sinh năm 1970 và bà Rơ Mah H1, sinh năm 1975; có vợ là Rơ Mah H2, sinh năm 1998; có 01 con, sinh năm 2017.

Đại diện hợp pháp của bị hại Rơ Mah H theo ủy quyền tham gia phiên tòa: Bà Rơ Mah H2, sinh năm 1998 (là vợ của bị hại Rơ Mah H); nghề nghiệp:

Làm nông; trú tại: Làng D, xã E, huyện F, tỉnh Gia Lai (theo biên bản ủy quyền ngày 10/01/2021); có mặt.

Đại diện của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án theo ủy quyền: Ông Nguyễn H, sinh năm 1968 (là chồng bà Ngô Thị Kim L) nơi cư trú: Tổ dân phố G, thị trấn H, huyện F, tỉnh Gia Lai (theo giấy ủy quyền ngày 20/8/2021); có mặt.

Người làm chứng:

- Ông Rơ Mah B; có mặt;

- Anh Ksor B; có mặt;

- Ông Mã Quyết C; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 18/12/2020, Ksor S, Rơ Mah B, Rơ Mah H, Ksor B (đến sau) uống hết 01 lít rượu tại rẫy Rơ Mah B thuộc xã K, huyện F, tỉnh Gia Lai. Khoảng 18 giờ cùng ngày, Ksor S điều khiển xe mô tô BKS 88H1-1694 (có giấy phép lái xe theo quy định) chở Rơ Mah H cầm theo 02 cái cuốc ngồi sau, Rơ Mah B và Ksor B mỗi người điều khiển xe mô tô, lưu thông trên Quốc lộ 19, theo hướng từ xã L đi thị trấn H, huyện F, tỉnh Gia Lai để về nhà. Khoảng 18 giờ 45 phút cùng ngày, đến đoạn đường Km 227 + 200, Quốc lộ 19, thuộc địa phận thôn M, xã E, huyện F, tỉnh Gia Lai, S phát hiện cách xe mô tô khoảng 20m có xe ô tô tải BKS 81C-012.81 do ông Nguyễn H điều khiển lưu hành phía trước cùng chiều đang lên dốc với tốc độ chậm, đi sát mép đường bên phải. Khi cách đuôi xe ô tô tải khoảng 04m, S tăng ga đồng thời đánh tay lái xe mô tô sang trái để vượt, vì thiếu quan sát và xử lý kém nên đã để mặt ngoài bên phải gác ba ga (được độ chế bằng các thanh kim loại phi 10) giữa thân xe mô tô va chạm vào góc dưới ngoài cùng bên trái sau thùng xe ô tô tải làm xe mô tô, S, H ngã xuống đường. Sau khi va chạm, xe ô tô chạy khoảng hơn 10m thì dừng lại sát lề đường. Rơ Mah H bị thương, cấp cứu tại Trung tâm Y tế huyện F, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Gia Lai, tử vong ngày 20/12/2020.

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường và Sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện F, tỉnh Gia Lai lập hồi 20 giờ 30 phút ngày 18/12/2020, xác định:

Đoạn đường Km 227 + 200, Quốc lộ 19, thuộc thôn M, xã E, huyện F, tỉnh Gia Lai. Mặt đường trải nhựa rộng 8,8m, lề đất bên phải và trái rộng 01m; có vạch kẻ đứt đoạn màu vàng (tim đường) phân chia thành 02 phần đường riêng biệt; đường thẳng, dốc, không giao nhau với ngã ba, ngã tư, không có chướng ngại vật, không hạn chế tầm nhìn, hành lang phải, trái đường có điện đường chiếu sáng.

Lấy chiều hướng xã L đi thị trấn H làm chiều hướng khám nghiệm hiện trường. Lấy mép đường phải làm chuẩn, lấy cột điện số 473DCO/43 làm điểm mốc hiện trường để đo đạc:

Vị trí (1) xe mô tô BKS 88H1-1694: Nằm ngã nghiêng bên trái trên phần đường phải theo chiều hướng hiện trường (đầu xe hướng thị trấn H, hướng về phía khu dân cư bên trái; đuôi xe hướng đi xã L, hướng về phía khu dân cư bên phải). Khoảng cách từ tâm trục bánh trước xe mô tô vào mép đường phải là 4,5m; từ tâm trục bánh sau xe mô tô đến mép đường phải là 4,2m.

Vị trí (2) vết cà xước mặt đường: Diện (0,49 x 0,85)m nằm trên phần đường phải theo hướng hiện trường, chiều hướng từ phải sang trái, khoảng cách từ đầu vết (2) đến mép đường phải là 3,8m, đến tâm trục bánh sau xe mô tô là 0,7m. Cuối vết (2) kết thúc tại cuối cần ra vào số bên trái xe mô tô, đo đến mép đường phải là 4,23m.

Vị trí (3) vết máu không rõ hình (M1): Nằm trên mặt đường thuộc phần đường trái theo chiều hướng hiện trường. Vết M1 có diện chung (3,7 x 1,1)m, khoảng cách từ tâm M1 vào mép đường phải là 7,1m, đến tâm trục bánh trước xe mô tô là 03m, đến tâm trục bánh sau xe mô tô là 3,1m.

Vị trí (4) vết máu không rõ hình (M2): Nằm trên mặt đường thuộc phần đường trái theo chiều hướng hiện trường. Vết M2 có diện chung (0,8 x 0,4)m, khoảng cách từ tâm M2 vào mép đường phải là 5,5m, đến tâm trục bánh trước xe mô tô là 1,4m, đến tâm M1 là 2,8m…

Vị trí (6) xe ô tô BKS 81C-012.81: Dừng trên phần đường phải theo chiều hướng hiện trường, đầu xe quay hướng đi thị trấn H, đuôi xe quay hướng đi xã L. Khoảng cách từ tâm trục bánh sau ngoài cùng bên trái xe ô tô đến tâm trục bánh trước xe mô tô là 18m.

Tại các Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông do Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện F, tỉnh Gia Lai lập hồi 14 giờ 00 phút và 15 giờ 15 phút ngày 06/01/2021 và tại Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông (bổ sung) do Cơ quan Điều tra hình sự Khu vực Binh đoàn 15 lập hồi 13 giờ 45 phút ngày 29/3/2021, xác định:

* Đối với xe mô tô BKS 88H1-1694:

Kích thước xe: Dài 168cm, rộng 66cm, cao 122cm. Không xác định được số máy, số khung. Phần đầu xe không có hệ thống chiếu sáng, đèn tín hiệu, không có hệ thống công tắc điện, không có ốp nhựa đầu xe, cánh yếm, để lộ phần kim loại bên trong. Phần đầu xe được độ chế 01 đèn chiếu sáng. Trên trục cổ xe có 01 vết gãy mối hàn kim loại trong diện (15 x 05)cm. Tay lái bên phải có vết cà xước bong tróc sơn trong diện (04 x 0,2)cm, chiều hướng từ dưới lên trên, từ trái qua phải. Mép ngoài cùng tay lái bên trái có vết cà xước kim loại, cao su trong diện (2,5 x 01)cm, chiều hướng từ trái qua phải, từ trên xuống dưới. Tại mũi dè chắn bùn phía trước có nhiều vết cà xước nhựa, bong tróc sơn diện (04 x 02)cm, chiều hướng từ trái qua phải, từ trên xuống dưới

Gác ba ga giữa xe được độ chế bằng các thanh kim loại phi 10 bị cong vênh gãy bung các mối hàn theo chiều hướng từ trước ra sau. Phần bàn đạp phía trước cần sang số bị cong vênh theo chiều hướng từ dưới lên trên, lệch so với vị trí ban đầu 60^0. Tại phần mặt bên phải bình xăng bị cong vênh, bóp méo, biến dạng (18 x 10), sâu 05cm, chiều hướng từ trước ra sau, từ dưới lên trên, từ phải qua trái, trên bề mặt biến dạng có nhiều vết cà xước bong tróc sơn…

Đầu mối hàn phía trước bên phải nơi đính vào trục cổ xe bị bong mối hàn và lệch khỏi vị trí cố định là 58cm, chiều hướng từ trước ra sau từ trái qua phải, từ trong ra ngoài. Tại vị trí khung Gác ba ga giữa, phía trước bên phải bình xăng, nơi vết lõm sâu nhất của khung Gác ba ga (độ chế) cách mặt đất 60cm, chiều hướng vết lõm từ trước ra sau, từ ngoài vào trong.

*Đối với xe ô tô BKS 81C-012.81:

Kích thước xe: Dài 533cm, rộng 177cm, cao 255cm. Phần đuôi xe: Tại mép ngoài cùng bên trái có vết cà khuyết kim loại (6 x 1)cm; sâu 0,2cm, chiều hướng từ dưới lên trên, từ phải qua trái, tâm vết cách mặt đất 62cm, cuối vết tiếp xúc với mép ngoài cùng bên trái thành xe…

Tại Bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 98/20/TT, ngày 29/12/2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Gia Lai kết luận nguyên nhân chết của Rơ Mah H: Suy tuần hoàn, hô hấp cấp do chấn thương sọ não: Nứt vỡ sọ vùng chẩm.

Tại Biên bản số 05298 do Đội CSGT Công an huyện F, tỉnh Gia Lai lập hồi 19 giờ 21 phút ngày 18/12/2020 xác định nồng độ cồn của Ksor S là 0.176mg/l.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Ksor S khai: Khoảng hơn 15 giờ, ngày 18/12/2020, bị cáo cùng Rơ Mah B, Ksor B, Rơ Mah H uống 01 lít rượu tại rẫy nhà Rơ Mah B. Kết thúc cuộc rượu, bị cáo điều khiển xe mô tô BKS 88H1-1694 của mình chở Rơ Mah H cầm 02 cái cuốc ngồi sau, Rơ Mah B và Ksor B mỗi người điều khiển một xe mô tô để đi về nhà. Khoảng 18 giờ 45 phút cùng ngày, khi đến Km 227 + 200, Quốc lộ 19 thuộc địa phận thôn M, xã E, huyện F, tỉnh Gia Lai, phát hiện phía trước cùng chiều khoảng 20m có 01 xe ô tô tải đang lưu hành lên dốc với tốc độ chậm, sát mép đường bên phải theo chiều đi, xả khói đen nhiều, đèn sau không sáng, bị cáo điều khiển xe đến vị trí cách đuôi xe ô tô khoảng 04m thì tăng ga đồng thời đánh tay lái sang trái để vượt, nhưng do xử lý kém đã để xe mô tô va chạm vào góc dưới ngoài cùng bên trái thùng xe ô tô tải, làm xe mô tô và người ngã xuống đường. Rơ Mah H bị thương nặng và tử vong vào ngày 20/12/2020 tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Gia Lai. Lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo.

Người làm chứng Rơ Mah B, Ksor B khai: Chiều ngày 18/12/2020, Rơ Mah B, Ksor B cùng S, H uống hết 01 lít rượu tại rẫy nhà Rơ Mah B. Khoảng 18 giờ cùng ngày, trên đường đi về nhà, S điều khiển xe mô tô BKS 88H1-1694 chở H ngồi sau đi trước, Rơ Mah B và Ksor B đi xe mô tô riêng chạy phía sau. Chỉ chứng kiến hiện trường sau khi tai nạn xảy ra, xe mô tô của S nằm ngã

nghiêng bên trái gần sát tim đường bên phải theo hướng UBND xã L đi thị trấn H; S nằm bên phía phải và H nằm bên trái xe mô tô. Rơ Mah B, Ksor B đã tham gia đưa S, H đi cấp cứu.

Người làm chứng Mã Quyết C khai: Khoảng gần 19 giờ ngày 18/12/2020, khi đang ngồi uống nước trước nhà thì thấy 01 xe ô tô tải đang chạy lên dốc theo hướng từ UBND xã L đi thị trấn H, chạy phía sau cùng chiều xe tải là xe mô tô bị cáo điều khiển chở bị hại ngồi sau đang tăng tốc, khi vừa khuất tầm nhìn thì nghe tiếng va chạm mạnh, tôi ra đến hiện trường thấy bị cáo nằm gần sát bên phải xe mô tô ở phần đường bên phải, còn bị hại nằm bên trái xe mô tô cách khoảng hơn 01m; xe mô tô nằm ngã nghiêng bên trái sát tim đường, xe ô tô đỗ sát lề đường bên phải theo chiều đi.

Ông Nguyễn H khai: Khoảng 18 giờ 45 phút ngày 18/12/2020, khi xe ô tô BKS 81C-012.81 do ông điều khiển (ngồi trên cabin còn có A và T) đang chạy lên dốc, sát mép đường phải hướng xe lưu hành, với tốc độ chậm, đoạn đường Km 227 + 200 QL19, thì nghe tiếng va chạm, ông cho xe tiếp tục chạy được một đoạn khoảng 10m thì nghe tiếng hô của người dân "có tai nạn", nên đã dừng xe lại và sau đó chứng kiến nằm trên mặt đường gồm một xe mô tô, hai người thanh niên là Ksor S và bị hại Rơ Mah H bị thương máu chảy nhiều, và hai chiếc cuốc. Ông có nói A và T nhờ người dân đưa nạn nhân đi cấp cứu. Xác định xe mô tô đã va chạm vào xe ô tô do ông điều khiển. Vợ chồng ông đã tự nguyện hỗ trợ cho gia đình bị hại Rơ Mah H 13.000.000 đồng và không yêu cầu bị cáo bồi hoàn.

Chị Rơ Mah H2 cho biết: Bị cáo và gia đình đã thỏa thuận bồi thường tổng thiệt hại bao gồm chi phí điều trị, mai táng, cấp dưỡng, tổn thất tinh thần và các chi phí hợp lý khác với số tiền là 67.000.000 đồng (Biên bản thỏa thuận ngày 10/01/2021). Gia đình chị đã nhận đủ và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. Vợ chồng ông Nguyễn H và bà Ngô Thị Kim L có hỗ trợ cho gia đình 13.000.000 đồng. Gia đình chị có đơn xin không truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tại bản Cáo trạng số 03/CT-VKSQSKV52, ngày 23/6/2021 của Viện kiểm sát quân sự Khu vực 52 Quân khu 5 truy tố bị cáo Ksor S về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Luận tội tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Ksor S, đồng thời phân tích làm rõ hành vi phạm tội, nguyên nhân, điều kiện phạm tội, nhân thân và hậu quả vụ án. Đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX): Về hình sự: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; khoản 1 Điều 38; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 BLHS. Xử phạt bị cáo Ksor S từ 18 tháng đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 tháng đến 48 tháng tính từ ngày tuyên án. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 585 BLDS, ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường xong toàn bộ thiệt hại giữa bị cáo với đại diện hợp pháp của bị hại Rơ Mah H với tổng số tiền 67.000.000 đồng (theo biên bản thỏa thuận ngày

10/01/2021). Ghi nhận người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Nguyễn H và bà Ngô Thị Kim L hỗ trợ cho gia đình bị hại 13.000.000 đồng và không yêu cầu bị cáo bồi hoàn. Về xử lý vật chứng: Cơ quan Điều tra hình sự Khu vực Binh đoàn 15 trả xe ô tô BKS 81C-01281 và xe mô tô BKS 88H1-1694 và các giấy tờ xe liên quan cho chủ sở hữu theo quy định của pháp luật. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Ksor S nhất trí quan điểm và đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, điều luật áp dụng, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo; phân tích làm rõ nguyên nhân, điều kiện phạm tội; đồng thời cho rằng bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ học vấn thấp, gia đình thuộc hộ cận nghèo, là lao động chính trong gia đình, vợ không có khả năng lao động, hai con còn nhỏ, luôn chấp hành tốt chính sách, pháp luật Nhà nước tại địa phương, ông bà nội là người có công cách mạng; bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; gia đình bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, do vậy đề nghị HĐXX áp dụng khoản 2 Điều 51 BLHS và tuyên phạt mức hình phạt thấp nhất đối với bị cáo theo đề nghị của Viện kiểm sát.

Bị cáo đồng ý với lời người bào chữa, không ý kiến gì.

Đại diện hợp pháp của bị hại theo ủy quyền không yêu bị cáo bồi thường gì thêm. Đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến tranh luận.

Kiểm sát viên đối đáp: Căn cứ vào điểm c Mục 5 Nghị quyết số 01/2000/NQ-HĐTP ngày 04/8/2000 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao không có cơ sở áp dụng khoản 2 Điều 51 BLHS đối với những tình tiết mà người bào chữa đề nghị áp dụng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; tuy nhiên, đề nghị HĐXX xem xét các tình tiết này khi lượng hình.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất ân hận hành vi phạm tội của mình; kinh tế gia đình rất khó khăn nhưng đã cố gắng vay mượn tiền để bồi thường; vợ không có việc làm, hai con còn nhỏ, bị cáo là lao động chính trong gia đình, xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra hình sự Khu vực Binh đoàn C, Điều tra viên, Viện kiểm sát quân sự Khu vực 52 Quân khu 5, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp bị hại, người bào chữa cho bị cáo, người có

quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Sau khi thẩm tra lời khai của bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại và những người làm chứng tại phiên tòa phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường, Sơ đồ hiện trường, Biên bản khám nghiệm phương tiện, Biên bản kết luận giám định pháp y về tử thi, Biên bản xác định nồng độ cồn của bị cáo và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. HĐXX thấy có đủ căn cứ xác định: Khoảng 18 giờ 45 phút ngày 18/12/2020, Ksor S điều khiển xe mô tô BKS 88H1-1694 chở anh Rơ Mah H ngồi sau, khi đến Km 227 + 200 Quốc lộ 19 thuộc thôn M, xã E, huyện F, tỉnh Gia Lai, do không tập trung quan sát kỹ, không làm chủ tốc độ, xử lý kém trong lúc vượt xe ô tô BKS 81C – 012.81 do ông Nguyễn H điều khiển chạy phía trước cùng chiều, nên đã để xe mô tô va chạm vào xe ô tô ông Huỳnh điều khiển, dẫn đến cái chết của bị hại Rơ Mah H.

Bị cáo điều khiển xe mô tô tham gia giao thông đường bộ khi có nồng độ cồn 0.176mg/l trong hơi thở, vi phạm khoản 8 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ (được sửa đổi bổ sung tại khoản 1 Điều 35 Luật phòng chống tác hại rượu bia), *"Điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn"*; không chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ, xử lý kém, đã vi phạm khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ *"…. hành vi khác gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ"*, là nguyên nhân trực tiếp gây ra hậu quả làm chết một người. HĐXX kết luận: Ksor S phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm b khoản 2 Điều 260 BLHS. Lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự an toàn trong hoạt động giao thông đường bộ, gây thiệt hại tính mạng của người khác; tội phạm là rất nghiêm trọng, cần xử lý nghiêm bị cáo theo quy định của pháp luật.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: sau khi phạm tội, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo các điểm b, s khoản 1 Điều 51 BLHS và đủ điều kiện áp dụng khoản 1 Điều 54 BLHS để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, thể hiện tính khoan hồng, nhân đạo của pháp luật. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt, là người dân tộc thiểu số, là lao động chính trong gia đình, có nơi cư trú rõ ràng, gia đình thuộc hộ cận nghèo, có con nhỏ và vợ không có việc làm ổn định: Đại diện hợp pháp bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên HĐXX áp dụng Điều 65 BLHS và Điều 2, Điều 4 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, quyết định hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách tương ứng đối với bị cáo.

[5] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đề nghị về tội danh, điều

luật, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo Ksor S là có căn cứ. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, học vấn thấp, gia đình thuộc hộ cận nghèo, là lao động chính trong gia đình, có ông bà nội là người có công với nước không phải là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 BLHS, nên HĐXX không có cơ sở áp dụng như ý kiến đề nghị của người bào chữa, mà chỉ xem xét khi lượng hình.

[6] Về bồi thường thiệt hại: Bị cáo và gia đình bị hại Rơ Mah H đã thỏa thuận bồi thường xong toàn bộ thiệt hại với tổng số tiền là 67.000.000đ (theo biên bản thỏa thuận ngày 10/01/2021). HĐXX ghi nhận sự thỏa thuận của các bên.

Đại diện người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Nguyễn H không yêu cầu bị cáo bồi hoàn số tiền 13.000.000 (Mười ba triệu) đồng, nên HĐXX ghi nhận.

[7] Về vật chứng: Cơ quan Điều tra hình sự Khu vực Binh đoàn 15 đã ra quyết định trả lại 01 xe mô tô BKS 88H1-1694, 01 xe ô tô BKS 81C-01281 và các giấy tờ xe cho chủ sở hữu là bị cáo Ksor S, ông Nguyễn H theo đúng quy định pháp luật (tại các Biên bản trao trả tài sản ngày 05/4/2021 và ngày 12/5/2021).

[8] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 BLTTHS và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, HĐXX xét thấy bị cáo Ksor S thuộc trường hợp được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên, căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 260 Bộ luật tố tụng hình sự;

QUYẾT ĐỊNH

1. Về hình sự:

Tuyên bố bị cáo Ksor S phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; khoản 1 Điều 38; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 BLHS. Xử phạt:

Bị cáo Ksor S 22 (Hai mươi hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 44 (Bốn mươi bốn) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (21/8/2021).

Giao Ksor S cho UBND xã E, huyện F, tỉnh Gia Lai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp Ksor S thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về bồi thường thiệt hại:

Ghi nhận bị cáo Ksor S đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường xong toàn bộ thiệt hại cho đại diện hợp pháp của bị hại Rơ Mah H với tổng số tiền 67.000.000 (Sáu mươi bảy triệu) đồng (theo biên bản thỏa thuận ngày 10/01/2021).

Ghi nhận người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là ông Nguyễn H không yêu cầu bị cáo bồi hoàn số tiền 13.000.000 (Mười ba triệu) đồng.

3. Về án phí: Bị cáo Ksor S được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 21/8/2021 bị cáo và đương sự có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án quân sự Quân khu 5. /.

Nơi nhận:
- Bị cáo; Đại diện HP bị hại;
- Người bào chữa;
- Người có QL,NV liên quan đến VA;
- VKSQS KV52 QK5;
- VKSQS QK5;
- CQ ĐTHS KV BĐC;
- CQ THAHS QK5;
- Lưu: HSVA, THA. V14.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa.

(Đã ký)

4/ Võ Hồng Ánh Vân